

Số: 610/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 09 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
Công trình: Xây dựng Khu tái định cư tập trung Bền Hiên,
xã Cà Dăng, huyện Đông Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số Điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về phân cấp, ủy quyền thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 20/1/2021 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án khắc phục thiệt hại do thiên tai từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2020;

Xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 01/3/2021 của UBND huyện Đông Giang;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 17/TTr-SXD ngày 08/3/2021 (kèm theo thông báo kết quả thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình của Sở Xây dựng tại Công văn số 228/SXD-QLHT ngày 08/3/2021).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng Khu tái định cư tập trung Bền Hiên, xã Cà Dăng, huyện Đông Giang, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng khu tái định cư tập trung Bền Hiên, xã Cà Dăng.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Đông Giang.

3. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đảm bảo ổn định đời sống và sản xuất cho người dân thôn Bền Hiên trên địa bàn huyện Đông Giang, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

4. Nội dung và quy mô đầu tư: Đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư bao gồm các hạng mục: San nền, giao thông, thoát nước, cấp nước, cấp điện và điện chiếu sáng.

5. Tổ chức lập dự án đầu tư: Công ty TNHH xây dựng TM&DV King Long.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Cà Dăng, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam.

7. Loại, cấp công trình: công trình HTKT, cấp IV.

8. Số bước thiết kế: 02 bước.

9. Nội dung thiết kế cơ sở:

a) San nền: San nền trong phạm vi ranh giới dự án (diện tích khoảng 3,1ha); cao độ san nền đến cao độ mép vỉa hè; điều phối đất san nền từ nền đào sang nền đắp, đất đắp đầm nén đạt độ chặt $K=0,85$.

b) Giao thông:

- Đầu tư xây dựng 04 nhánh tuyến với tổng chiều dài tuyến khoảng 0,75Km, cấp đường phố nội bộ theo TCXDVN 104:2007, vận tốc thiết kế $V_{tk} = 20\text{Km/h}$, với các chỉ tiêu kỹ thuật chính:

+ Mặt cắt ngang: $B_n = 10,0\text{m} = 2,0(\text{vía hè}) + 6,0(\text{mặt đường}) + 2,0(\text{vía hè})$.

+ Tải trọng tính toán: Tính áo đường: Trục xe 100KN; tính công trình: Cống: H30 – XB80;

+ Quy mô công trình: Vĩnh cửu.

+ Kết cấu mặt đường: Mặt đường bê tông xi măng.

- Nền đường: Đối với nền đắp: nền đường được đắp từng lớp đạt độ chặt K95. Trước khi đắp nền đường phải dọn dẹp đào bỏ lớp hữu cơ dày 30cm, những đoạn trên nền tự nhiên có độ dốc $>20\%$ phải đánh cấp. Taluy nền đường đắp đất được thiết kế 1:1,5. Đối với nền đường đào: nền được lu chặt K95. Taluy nền đường đào được thiết kế 1:1; đoạn đào sâu Hđào $>6\text{m}$ nền được đào giạt cơ rộng 1m.

- Mặt đường: kết cấu mặt đường từ trên xuống dưới như sau:

+ Bê tông xi măng M300 dày 24cm;

+ Giấy dầu chống thấm;

+ Cấp phối đá dăm loại 1 Dmax25 dày 18cm;

+ Đắp K98 dày 30cm đối với nền đắp, lu lèn K98 đối với nền đào.

- Nút giao thông: Nút giao thông trên tuyến thiết kế theo kiểu nút giao thông đơn giản, cùng mức tự điều chỉnh, tốc độ hạn chế trong nút $V=15\text{km/h}$. Kết cấu áo đường tương tự kết cấu của tuyến.

- Vía hè, bó vía: Kết cấu vía hè bê tông M150 đá 1x2 dày 10cm. Bó vía, vía hè có kích thước cao 35cm; chiều rộng của bó vía là 60cm, bó vía được vát xiên và đặt trên lớp dăm sạn đệm dày 10cm; kết cấu bó vía bằng bê tông M200 đá 1x2 đổ tại chỗ, cách khoảng 5m chừa 1 khe co giãn nhét dây dầy tấm nhựa đường.

- Tổ chức giao thông: Các công trình phục vụ an toàn giao thông như: Biển báo, cọc tiêu... được thiết kế theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

c) Thoát nước:

- Hướng thoát nước chủ yếu tập trung về suối hiện trạng.

- Hồ ga, mương dọc: Dựa vào điều kiện cung cấp vật liệu và điều kiện thực tế của công trình chọn hệ thống thoát nước dọc bằng mương hở bê tông đổ tại chỗ, có đập đan bằng bê tông cốt thép.

- Cửa thu bố trí tại vị trí hồ ga đặt dưới dạng nằm ngang, cách khoảng 15 - 25m bố trí 1 hồ ga. Miệng cửa thu được đặt tấm gang chắn rác.

- Kết cấu hồ ga: Đan hồ ga BTCT M200 đá 1x2, thân bê tông M150 đá 2x4, móng hồ ga bằng bê tông M150 đá 4x6 và đặt trên lớp dăm sạn đệm dày 10cm, dầm đỡ đan hồ ga bằng BTCT M200 đá 1x2, cửa thu nước bằng BTCT M200 đá 2x4. Miệng hồ ga và đan hồ ga được bọc khung thép. Hồ ga được khoét lỗ chờ nổi mương dọc, kích thước lỗ thay đổi theo khẩu độ mương dọc.

- Mương dọc có khẩu độ $B=0,6m$. Kết cấu như sau: thân mương và móng mương bằng bê tông M150 đá 2x4 đặt trên lớp dăm sạn đệm dày 10cm, đan mương bằng BTCT M200 đá 1x2 đổ tại chỗ, cứ cách 5m đặt một khe co giãn bằng bao tải tấm nhựa đường.

- Cống qua đường: Dùng cống bản bê tông cốt thép có khẩu độ $B=0,8m$ có kết cấu: Bản cống bằng BTCT M250 đá 1x2, thân cống bằng bê tông M150 đá 2x4, móng cống bằng bê tông M150 đá 4x6 trên lớp dăm sạn đệm dày 10cm.

- Cửa xả: Cửa xả có nhiệm vụ xả nước từ hệ thống thoát nước dọc dẫn về ra mương thoát nước lưu vực hoặc suối, cấu tạo cửa xả bao gồm: Tường đầu, tường cánh bằng BTXM M150 đá 2x4, đặt trên lớp móng đệm đá dăm; sân cống: bằng BTXM M150 đá 2x4 dày 25cm, đặt trên lớp móng đệm đá dăm dày 10cm; chân khay: Bằng BTXM M150 đá 2x4.

d) Tường chắn và gia cố mái taluy dương:

- Tường chắn BTXM taluy dương: Tường chắn BTXM được thiết kế theo định hình 86-06X với kết cấu như sau: xà mũ bê tông M200 đá 1x2, thân tường chắn bê tông M150 đá 2x4, đặt trên lớp dăm sạn đệm dày 10cm. Cách khoảng 5m bố trí khe phòng lún được nhét bao tải tấm nhựa đường.

- Gia cố mái taluy dương: Bố trí hệ dầm BTCT M300 đá 1x2 kích thước 30x30cm cách khoảng 4m. Bên trong ốp tấm BTCT M200 đá 1x2 dày 10cm, bên dưới đệm vữa M50 dày 5cm. Bên trong tấm ốp trồng cỏ Vetiver chống xói.

- Gia cố rãnh cơ: Gia cố rãnh cơ bằng bê tông M150 đá 2x4 dày 15cm.

- Xây dựng dốc nước bằng bê tông cốt thép M200 đá 1x2, máng thu nước bằng bê tông xi măng M200 đá 1x2, hồ thu bằng bê tông cốt thép M200 đá 1x2, tất cả đặt trên lớp dăm sạn đệm dày 10cm. Nước từ rãnh cơ đổ về dốc nước và máng thu nước, dẫn về hồ thu và theo rãnh dọc chảy vào mương dọc rồi ra suối hiện trạng.

đ) Cấp nước:

- Nguồn nước: Từ suối nước lớn cách khu tái định cư về phía nam khoảng 2500m, đủ khả năng cấp nước cho khu tái định cư và các thôn xã Cà Dăng theo yêu cầu.

- Hệ thống cấp nước bao gồm các công trình:

+ Công trình thu: Đập dâng bằng BTCT ngăn suối lớn tại cao trình 210m.

+ Tuyến ống chuyển dẫn: Dẫn nước từ đập dâng về bể chứa tại khu dân cư bằng ống nhựa HDPE có đường kính 160mm.

+ Bể chứa nước sạch: Đặt đầu khu tái định cư có cao trình 85m, xây dựng bằng bê tông cốt thép có dung tích 180m³ dùng để dự trữ nước cấp cho khu tái định cư và các thôn.

+ Tuyến ống phân phối chính: dùng ống D110 HDPE đặt dọc hai bên đường khu tái định cư.

+ Tuyến ống phân phối phụ: dùng ống D63 HDPE cấp nước đến các lô theo quy hoạch của khu TĐC.

+ Trên hệ thống có đặt van, tê, nút đầu nổi. Đặt các cụm van xả khí, xả cặn để bảo vệ tuyến ống.

e) Cấp điện và điện chiếu sáng: Theo thông báo kết quả thẩm định số 290/SCT-QLNL ngày 05/3/2021 của Sở Công Thương.

10. Tổng giá trị TMĐT sau thẩm định: **29.728.175.000** đồng

(Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, bảy trăm hai mươi tám triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Trong đó:

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng	: 21.122.673.000 đồng;
+ Chi phí quản lý dự án	: 456.442.000 đồng;
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	: 1.907.709.000 đồng;
+ Chi phí khác	: 727.825.000 đồng;
+ Chi phí GPMB	: 3.092.061.000 đồng;
+ Chi phí dự phòng	: 2.421.465.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương và ngân sách huyện.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Đông Giang (chủ đầu tư) căn cứ các nội dung đã được phê duyệt, tiến hành lập hồ sơ và các thủ tục tiếp theo theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng phối hợp với các ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Đông Giang và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN.

D:\Dropbox\Tai 2021\Xay dung\QD\0308 phe duyet du an Khu tai dinh cu Ben Hien, Dong Giang.docx

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu